

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN QUÝ 3 NĂM 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bình Định công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3/2021 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý 3	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	8.170	2.350	29	74
1.1	Lệ phí	480	126,02	26	47
	Lệ phí cấp giấy chứng nhận QSDĐ, QSH nhà ở	480	126,02	26	47
1.2	Phí	7.690	2.223,55	152	76
	Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	4.700	1.734,00	37	201
	Phí giao dịch bảo đảm	2.900	442,09	15	53
	Phí khai thác và sử dụng thông tin đất đai	60	35,26	59	230
	Phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ	30	12,2	41	153
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	6.888	1.983,4	29	206
I	Chi sự nghiệp kinh tế	6.888	1.983,4	29	206
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.888	1.983,4	29	206
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	1.282	366,1	56	82
I	Lệ phí	480	126	26	47
	Lệ phí cấp giấy chứng nhận QSDĐ, QSH nhà ở	480	126	26	47
2	Phí	802	240,12	30	133



Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý 3	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	470	173	37	-
	Phí giao dịch bảo đảm	290	44,2	15	53
	Phí khai thác và sử dụng thông tin đất đai	30	18	59	230
	Phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ	12	5		153
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.092	668,440	22	142
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.092	668,440	22	142
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế	3.092	668,4	21,62	77
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.092	668,4	21,62	77
	Kinh phí thực hiện không tự chủ	3.092	668,44	22	77
	- Hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ quản lý, lưu trữ thông tin, tư liệu đất đai trong đó:	995	167,9	17	
	* Thuê bao đường truyền, thuê dịch vụ Cloud; mua thiết bị thay thế sửa chữa máy chủ, bảo dưỡng hệ thống mạng, phần mềm diệt virus cho máy chủ, máy trạm	498	132,98	27	
	* Tiền điện phục vụ máy chủ và kho lưu trữ	40	15,88	40	
	* Hỗ trợ phòng chống mối mọt kho lưu trữ, trang bị hồ sơ lưu trữ	457	19,08	4	
	- Chi phục vụ phí, lp	487	0,0	0	
	- Triển khai thu thập dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh BĐ	121	0	0	
	- Bảo trì, cập nhật, nhuận bút trang điện tử	130	11,8	9	
	- Lập bảng tin tài nguyên và môi trường	160	0	0	



Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý 3	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	- Xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu vi phạm hành chính trong lĩnh vực thanh tra ngành tài nguyên và môi trường BĐ	80	0	0	
	- Cập nhật cơ sở dữ liệu điểm địa chính tỉnh BĐ	73	0	0	
	- Mua sắm tài sản, máy móc thiết bị	1.047	488,7	47	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Bình Định, Ngày 05 tháng 10 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Hồng Hà

